

Số: 5465/KL-CĐBVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo trì công trình đường bộ đối với các tuyến quốc lộ được phân cấp, ủy quyền đối với Sở Giao thông vận tải Sơn La

Thực hiện Quyết định 2184/QĐ-CĐBVN ngày 15/6/2023 của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo trì công trình đường bộ đối với các tuyến quốc lộ được phân cấp, ủy quyền đối với Sở Giao thông vận tải (GTVT) Sơn La; từ ngày 20/6/2023 đến ngày 13/7/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Sở GTVT Sơn La.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 03/8/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra; ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Cục Đường bộ Việt Nam kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

- Sở GTVT Sơn La được Bộ GTVT phân cấp, ủy quyền quản lý 09 tuyến với tổng chiều dài 671,56 km, 03 cầu lớn hơn 300m (*cầu Tạ Khoa, Vạn Bú và cầu Pá Uôn*) và 01 bến phà Vạn Yên, cụ thể:

1	Tên đường	Lý trình (điểm đầu, điểm cuối)	Chiều dài (Km)	Số lượng cống (cống)	Số lượng Cầu (cầu/md)
1	QL.37	Km357- Km464 (Lũng Lô - Cò Nòi); Km467+278-Km499+621 (Cò Nòi - Nà Ốt)	139,54	687	31/1262
2	QL.32B	Km10-Km21(Ngà Hai - Mường Cơi)	11,00	41	2/37,88
3	QL.43	Km0-Km119 (Ngã ba Gia Phù - Cửa khẩu Lóng Sập)	112,90	427	18/445,09
4	QL.6C	Km0-Km56 (Tà Làng - Cò Nòi) và Km0- Km13+200 (Kim Chung - Lao Khô)	69,20	222	4/167,7
5	QL.4G	Km0-Km122 (TP. Sơn La - Sông Mã - Sốp Cộp)	122,94	460	20/861,4
6	QL.12	Km281-Km331+330 (Bó Sinh - Thị trấn Sông Mã)	50,33	238	5/144,3
7	QL.6B	Km0-Km33 (Chiềng Pắc - Phiêng Lanh)	33,00	118	5/165,6
8	QL.279	Km217-Km272+200 (Cáp Na - Minh Thắng)	55,20	248	5/154,6
9	QL.279D	Km28+300-Km105+750 (Huội Quảng - TP. Sơn La)	77,45	229	29/1789
	Tổng		671,56	2.670	119/5027,57

- Sở GTVT Sơn La giao các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện nhiệm vụ về công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, công tác khắc phục hậu quả thiên tai, sửa chữa đột xuất, sửa chữa định kỳ đối với các tuyến quốc lộ được phân cấp, uỷ quyền, cụ thể:

+ Các phòng tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước và thực hiện chức năng chủ đầu tư, bao gồm: Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông.

+ Đơn vị trực tiếp quản lý, điều hành giúp Sở GTVT trong công tác quản lý, bảo trì và sửa chữa định kỳ trên các tuyến quốc lộ: Ban Quản lý bảo trì đường bộ; cơ cấu tổ chức của Ban QLBT đường bộ như sau: (1) Lãnh đạo Ban, gồm: Giám đốc Ban và 02 Phó Giám đốc; (2) các phòng thuộc Ban, gồm: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp và Phòng Quản lý, bảo trì; Thanh tra Sở GTVT thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Kinh phí cho công tác ATGT, BDTX và tổng số lượng các công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra, cụ thể:

+ Năm 2022, công tác đảm bảo ATGT bước 1: 21.198,000 triệu đồng.

+ Tổng kinh BDTX từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra được phê duyệt 71.560,722 triệu đồng, trong đó năm 2022 với 32.393,147 triệu đồng và năm 2023 là 39.167,575 triệu đồng. Kinh phí được duyệt cho các công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất với tổng 24 dự án với tổng kinh phí 454.979,000 triệu đồng, trong đó năm 2022 thực hiện 16 dự án/311.555,000 triệu đồng và năm 2023 thực hiện 08 dự án/143.424,000 triệu đồng.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

1.1. Công tác quản lý

Sở GTVT Sơn La đã triển khai thực hiện chỉ đạo, điều hành, đã ban hành 26 công văn và 04 kế hoạch để triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT, Cục ĐBVN về công tác quản lý và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trong đó nổi bật một số văn bản như: Công văn số 2125/SGTVT-KHTC ngày 19/7/2022 V/v tăng cường công tác quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông; Công văn số 179/SGTVT-KCHT ngày 14/01/2023 V/v kiểm tra hệ thống an toàn giao thông và công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân Quý Mão năm 2023; Công văn số 278/SGTVT-KCHT ngày 02/02/2023 V/v rà soát điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh; Công văn số 1081/SGTVT-KCHT ngày 12/4/2023 V/v triển khai các công tác quản lý chất lượng các công trình cầu trên các tuyến quốc lộ Sở GTVT Sơn La được giao quản lý; Kế hoạch số 102/KH-SGTVT ngày 09/01/2023 về kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông năm 2023; Kế hoạch số 1599/KH-SGTVT ngày 30/5/2023 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, ATGT đường bộ trong tình hình mới.

* **Nhận xét:** Sở GTVT Sơn La đã triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ GTVT và Cục ĐBVN.

1.2. Công tác lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ quản lý đường

Kiểm tra xác suất 04/09 bộ hồ sơ đối với 04 tuyến QL (QL.4G, QL.12, QL.279, QL.6C) của 03 Nhà thầu QLBDTX (Công ty CPQL&XD GT I Sơn La, Công ty TNHH An Lộc, Công ty CP PT XD&TM số 909). Kết quả như sau:

a) Bình đồ duỗi thẳng: Các Nhà thầu QLBDTX đã lập Bình đồ duỗi thẳng thể hiện hệ thống an toàn giao thông, hệ thống MLG, mốc ĐCĐB, công trình thiết yếu trong HLĐB, các vi phạm HLĐB.

b) Công tác tuần kiểm.

- Ban QLBTĐB đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các cán bộ thực hiện nhiệm vụ Tuần kiểm các tuyến QL theo quy định.

- Ban QLBTĐB lập Nhật ký tuần kiểm theo Mẫu quy định tại Phụ lục 02 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT; nội dung ghi chép cơ bản đáp ứng theo quy định; có đánh giá, nhận xét kết quả của Nhà thầu QLBDTX giữa hai kỳ tuần kiểm và kết quả kiểm tra của Tuần kiểm viên trong ngày.

c) Công tác tuần đường.

- Các Nhà thầu QLBDTX lập Nhật ký tuần đường, Nhật ký QLBDTX đóng quyển và ghi chép để phục vụ công tác quản lý.

- Nhật ký tuần đường được lập theo Mẫu quy định tại Phụ lục 01 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT, đánh số trang, đóng dấu giáp lai; nội dung ghi chép Nhật ký tuần đường, Báo cáo trực đảm bảo an toàn giao thông cơ bản theo quy định, có phản ánh tình trạng các hư hỏng phát sinh trên tuyến (các hư hỏng, tình trạng thoát nước, hệ thống ATGT).

* **Tồn tại:** Nhật ký tuần đường ngày 01/02/2022 của Công ty TNHH An Lộc - Nhà thầu QLBDTX QL.12 đoạn từ Km281+00 đến Km331+300 và ngày 10/8/2022 Công ty CP PTXD&TM 909 - Nhà thầu QLBDTX QL.6C chưa ghi chép đầy đủ các trường hợp vi phạm HLĐB.

d) Công tác tổ chức đếm xe và báo cáo số liệu đếm xe: Các Nhà thầu QLBDTX thực hiện công tác đếm xe theo quy định tại Mục 4.2.5.2 Tiêu chuẩn cơ sở 07:2013/TCĐBVN, lưu trữ Phiếu đếm xe, báo cáo kết quả đếm xe gửi Sở GTVT Sơn La.

đ) Công tác theo dõi, thống kê cập nhật và phân tích số liệu tai nạn giao thông.

- Hàng tháng, các Nhà thầu QLBDTX lập báo cáo tai nạn giao thông đường bộ trên tuyến gửi Sở GTVT Sơn La; Biểu mẫu báo cáo theo quy định tại Bảng C.01-Phụ lục C ban hành kèm theo Tiêu chuẩn cơ sở 07:2013/TCĐBVN, có nêu nguyên nhân xảy ra tai nạn (theo kết luận của Công an).

- Sở GTVT Sơn La tổng hợp báo cáo định kỳ tai nạn giao thông đường bộ gửi Cục ĐBVN, Khu QLĐB I theo quy định.

e) Biên bản bàn giao tuyến của đơn vị QLĐB cho chủ đầu tư dự án: Theo báo cáo của Sở GTVT Sơn La, các dự án sửa chữa định kỳ năm 2022, 2023 trên các tuyến QL Sở quản lý đều do Sở làm chủ đầu tư, nên Sở chỉ thực hiện công tác bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công (có Biên bản bàn giao).

f) Ứng dụng phần mềm cho công tác quản lý.

Sở GTVT Sơn La sử dụng các phần mềm Quản lý mặt đường (PMS), Hệ thống quản lý tài sản đường bộ (RAMS) và Quản lý cầu (VBMS) do Cục ĐBVN xây dựng

để phục vụ công tác quản lý. Theo báo cáo của Sở, hiện tại phần mềm VBMS đang bị lỗi.

*** Nhận xét:** Công tác lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ quản lý đường được Sở thực hiện cơ bản theo quy định, tuy nhiên vẫn còn thiếu sót như đã nêu ở trên.

2.3. Công tác lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ quản lý cầu

a) Hồ sơ lý lịch cầu

- Trên 09 tuyến QL do Sở GTVT Sơn La quản lý có 60 cầu dài từ 25m đến 300m và 03 cầu có chiều dài lớn hơn 300m, Sở đã lập hồ sơ lý lịch cầu.

- Các Nhà thầu QLBDTX lập Sổ theo dõi công tác kiểm tra cầu, Phiếu kiểm tra cầu, thực hiện công tác kiểm tra cầu và ghi chép theo quy định.

b) Công tác kiểm tra tình trạng kỹ thuật của cầu định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất; công tác lưu trữ và cập nhật, bổ sung số liệu về cầu.

- Các Nhà thầu QLBDTX thực hiện công tác kiểm tra cầu theo quy định, lập Phiếu kiểm tra cầu, ghi chép tình trạng kỹ thuật cầu.

- Sở GTVT Sơn La thực hiện kiểm tra tình trạng kỹ thuật của cầu thông qua kiểm tra nghiệm thu công tác QLBDTX tháng, quý.

- Đối với 03 cầu có chiều dài >300m (cầu Tạ Khoa Km425+500 QL.37, cầu Pá Uôn Km250+144 QL.279, cầu Vạn Bú Km71+004 QL.279D) hàng năm, Ban QLBTĐB tổ chức kiểm tra định kỳ, đánh giá tình trạng chung và nghiệm thu chất lượng công tác QLBDTX cầu trước và sau mùa mưa bão (có Biên bản kiểm tra). Thời điểm Đoàn đi kiểm tra hiện trường, Công ty CP PTXD&TM 909 đang sử dụng xe kiểm tra cầu biển số 29HC 0054 kiểm tra cầu Pá Uôn.

*** Nhận xét:** Sở GTVT Sơn La và các Nhà thầu QLBDTX đã lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ quản lý cầu; cập nhật dữ liệu hồ sơ lý lịch cầu theo quy định.

2.4. Công tác phòng chống lụt bão

- Sở GTVT Sơn La đã thành lập Ban Chỉ huy PCTT&TKCN và đã kiện toàn theo Quyết định số 131/QĐ-SGTVT ngày 10/3/2022; Quyết định số 140/QĐ-SGTVT ngày 31/3/2023, thực hiện phân công nhiệm vụ các thành viên, đồng thời xây dựng, triển khai thực hiện Phương án PCTT&TKCN năm 2022, Phương án PCTT&TKCN năm 2023.

- Ban QLBTĐB đã thành lập Ban Chỉ huy PCTT&TKCN của Ban và đã kiện toàn theo Quyết định số 77/QĐ-BQLBT ngày 23/4/2022 thực hiện phân công nhiệm vụ các thành viên, đồng thời xây dựng, triển khai thực hiện Phương án PCTT&TKCN năm 2022, Phương án PCTT&TKCN năm 2023.

- Sở GTVT Sơn La, Ban QLBTĐB đã lập Sổ trực đảm bảo giao thông, PCTT&TKCN và thực hiện trực theo phân công.

*** Nhận xét:** Sở GTVT Sơn La và Ban QLBTĐB đã thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN, hàng năm đã xây dựng, triển khai thực hiện Phương án PCTT&TKCN theo chỉ đạo của Bộ GTVT, Cục ĐBVN.

2.5. Công tác quản lý KCHTGTĐB

a) Công tác quản lý

- Công tác quản lý hành lang an toàn đường bộ được Sở GTVT Sơn La thực hiện cơ bản theo yêu cầu, có hồ sơ quản lý và bình đồ duỗi thẳng, các tuyến quốc lộ có biên bản bàn giao cọc mốc lộ giới, cọc giải phóng mặt bằng với địa phương. Tuy nhiên, việc ghi chép trong sổ theo dõi các vi phạm về hành lang an toàn đường bộ chưa được đầy đủ theo quy định.

- Đối với 02 tuyến QL.12 và QL.279D, được chuyển đổi lần lượt từ đường tỉnh 115 (theo Quyết định 4345/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2015) và đường tỉnh 106 (theo Quyết định số 1173/QĐ-BGTVT ngày 20/4/2017) lên thành đường Quốc lộ. Trong thời điểm, chủ đầu tư (UBND huyện Sông Mã và Ban Quản lý dự án thủy điện 1) bàn giao theo hiện trạng cho Sở GTVT Sơn La quản lý, bảo trì chưa có hạng mục cọc MLG, cọc GPMB. Sở GTVT Sơn La đã trình, báo cáo theo chỉ đạo của Tổng cục ĐBVN (nay là Cục ĐBVN) dự toán NSNN để thực hiện công tác rà soát, thống kê phân loại và bổ sung cắm cọc mốc giải phóng mặt bằng, mốc đất đường bộ và mốc lộ giới của 02 tuyến QL.12 và QL.279D tại các Tờ trình số 906/SGTVT-KHTC ngày 12/6/2017, số 308/TT-SGTVT ngày 28/02/2018, số 992/SGTVT-KHTC ngày 27/6/2018, số 1102/SGTVT-KHTC ngày 31/5/2019.

*** Tồn tại:** Sổ theo dõi hành lang an toàn giao thông phần ghi chép theo dõi nội dung xử lý vi phạm chưa đầy đủ.

b) Công tác cấp Giấy phép thi công, thoả thuận thi công các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đấu nối đường nhánh vào QL:

Về công tác đấu nối đường nhánh vào quốc lộ: Sở GTVT Sơn La đã chấp thuận thiết kế kỹ thuật và cấp phép thi công 03 công trình đấu nối đường nhánh vào quốc lộ. Qua kiểm tra hồ sơ, cơ bản đã đáp ứng các quy định hiện hành. Tuy nhiên, có 01 hồ sơ chấp thuận thiết kế kỹ thuật nút giao đấu nối với QL.43 tại Km80+150 (T) (theo chấp thuận tại văn bản số 3145/SGTVT-KCHT ngày 25/10/2022 và Giấy phép thi công số 3673/SGTVT-GPTC ngày 07/12/2022) trong phạm vi nút giao đã cạp mở rộng mặt đường theo các hướng để bố trí 02 làn ra vào riêng biệt và bố trí sơn gờ giảm tốc, biển báo hiệu theo quy định nhưng chưa bố trí làn chuyển tốc, làn dừng xe chờ rẽ trái theo yêu cầu đấu nối quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT.

*** Tồn tại:** Có 01 hồ sơ chấp thuận thiết kế kỹ thuật nút giao đấu nối với QL.43 tại Km80+150 (T) (theo chấp thuận tại văn bản số 3145/SGTVT-KCHT ngày 25/10/2022 và Giấy phép thi công số 3673/SGTVT-GPTC ngày 07/12/2022) trong phạm vi nút giao đã cạp mở rộng mặt đường theo các hướng để bố trí 02 làn ra vào riêng biệt và bố trí sơn gờ giảm tốc, biển báo hiệu theo quy định, nhưng chưa bố trí làn chuyển tốc, làn dừng xe chờ rẽ trái theo yêu cầu đấu nối theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT.

c) Công tác xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ.

- Sở GTVT Sơn La đã chấp thuận xây dựng, cấp giấy phép thi công xây dựng và chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng 24 công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 theo thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; theo quy định giải quyết thủ tục hành chính quy định từ 5-10 ngày, nhưng quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được Sở GTVT Sơn La cắt giảm từ 20%-30% còn từ 3-7 ngày. Qua kiểm tra xác suất 08 hồ sơ (theo các Giấy phép thi công số: 49/SGTVT-KCHT ngày 05/01/2022, 753/SGTVT-KCHT ngày 09/3/2023, 848/SGTVT-KCHT ngày 15/3/2022, 957/SGTVT-KCHT ngày 24/3/2022, 1012/SGTVT-KCHT ngày 29/3/2022, 1623/SGTVT-KCHT ngày 01/6/2022, 3499/SGTVT-KCHT ngày 23/11/2022, 3500/SGTVT-KCHT ngày 23/11/2023) cho thấy, các hồ sơ cơ bản đã đáp ứng các quy định hiện hành.

- Công tác lưu trữ hồ sơ: Hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, đúng thành phần quy định.

d) Công tác xử lý vi phạm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

- Theo báo cáo của Sở GTVT Sơn La, tổng số vi phạm về hành lang an toàn đường bộ là 320 trường hợp, trong đó năm 2022 là 250 trường hợp, 6 tháng đầu năm 2023 là 70 trường hợp. Đã chuyển chính quyền địa phương phối hợp xử lý 320/320 trường hợp.

- Thanh tra Sở GTVT Sơn La đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 trường hợp, các trường hợp vi phạm đã nghiêm túc chấp hành Quyết định xử phạt, nộp ngân sách nhà nước 61 triệu đồng

đ) Công tác kiểm soát tải trọng xe (KSTTX)

- Sở GTVT Sơn La đã ban hành các Kế hoạch số 108/KH-SGTVT ngày 10/01/2022 về kiểm tra, xử lý vi phạm đối với xe ô tô chở hàng quá tải trọng, tự ý thay đổi kích thước thành thùng chở hàng năm 2022; số 102/KH-SGTVT ngày 09/01/2023 về kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông năm 2023.

- Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra, Thanh tra Sở GTVT đã tổ chức 21 đợt kiểm tra tải trọng, lập biên bản và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 46 trường hợp vi phạm chở hàng quá tải trọng cho phép, thay đổi kích thước thùng chở hàng nộp ngân sách nhà nước 264 triệu đồng, tước quyền sử dụng có thời hạn 07 Giấy phép lái xe, 20 Giấy chứng nhận kiểm định của phương tiện

- Theo Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 24/9/2016 của UBND tỉnh Sơn La, Trạm KSTTX lưu động của đơn vị đã tạm dừng hoạt động từ năm 2016 đến nay (*Trạm KSTTX lưu động không phù hợp với địa hình miền núi do khó tìm vị trí bằng phẳng để đặt cân*). Lực lượng Thanh tra Sở bố trí cân xách tay để thực hiện công tác KSTTX và tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về kiểm soát tải trọng xe.

e) Công tác cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng (GPLHX)

Theo báo cáo của Sở GTVT Sơn La, trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra), Sở GTVT Sơn La đã cấp 09 GPLHX, gồm: số

01/SGTVT-GLHX ngày 11/01/2022, 02/SGTVT-GLHX ngày 11/01/2022, 03/SGTVT-GLHX ngày 08/6/2022, 04/SGTVT-GLHX ngày 13/6/2022; 01/SGTVT-GLHX ngày 05/4/2023, 02/SGTVT-GLHX ngày 05/4/2023, 03/SGTVT-GLHX ngày 24/4/2023, 04/SGTVT-GLHX ngày 24/4/2023, 05/SGTVT-GLHX ngày 19/6/2023. Về cơ bản các GPLHX được cấp theo quy định tại Điều 21, Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

* **Tồn tại:** Công tác cấp GPLHX chủ yếu quan tâm đến giới hạn tổng trọng lượng của xe, chưa yêu cầu cụ thể về giới hạn xếp hàng hóa, giới hạn tải trọng trục xe.

* **Nhận xét:** Công tác quản lý KCHTGTĐB được Sở thực hiện cơ bản theo quy định. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như đã nêu ở trên.

3. Công tác bảo dưỡng thường xuyên

3.1 Đối với công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng thi công:

- Ban QLBT ĐB thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng GTĐB tại Quyết định số 162/QĐ-SGTVT ngày 26/3/2020 của Sở GTVT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban QLBTĐB trực thuộc Sở GTVT; Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban QLBTĐBB trực thuộc Sở GTVT.

- Với nhiệm vụ được giao, Ban QLBTĐB đã thực hiện công tác mời thầu và lựa chọn nhà thầu được triển khai theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng theo quy định hiện hành các tuyến Quốc lộ được giao quản lý. Sở GTVT, Ban QLBTĐB ký kết hợp đồng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên: Hợp đồng số 02/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 về việc thực hiện gói thầu số 01: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường và cầu các tuyến QL.37; QL.32B; QL.43; QL.6C, tỉnh Sơn La (từ 01/4/2021 đến 31/3/2024), nhà thầu thực hiện Liên danh công ty CP QLSC&XDCT giao thông II Sơn La - Công ty cổ phần đường bộ 224 - Công ty CP phát triển xây dựng và thương mại số 909; Hợp đồng số 03/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 về việc thực hiện gói thầu số 02: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường và cầu các tuyến QL.4G; QL.12; QL.279; QL.279D và QL.6B, tỉnh Sơn La (từ 01/4/2024 đến 31/3/2024), nhà thầu thực hiện Liên danh Công ty cổ phần quản lý và xây dựng giao thông I Sơn La và Công ty TNHH An Lộc; Hợp đồng số 04/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 27/5/2021 về việc thực hiện gói thầu số 03: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các cầu Pá Uôn, Tạ Khoa, Vạn Bú, Hua Trai tỉnh Sơn La (từ ngày 01/6/2021 đến 31/3/2024); nhà thầu thực hiện Công ty CP phát triển xây dựng và thương mại số 909.

* **Tồn tại:** Trong phiếu giao việc của Tuần kiểm và biên bản nghiệm thu đã yêu cầu thời gian khắc phục cụ thể từng nội dung công việc theo Hợp đồng và Thông tư 48/2019/TT/BGTVT ngày 17/12/2019. Tuy nhiên Hợp đồng số 02/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 và Hợp đồng số 03/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 chưa đính kèm bảng chi tiết quy định thời gian khắc phục tồn tại theo mẫu tại Phụ lục 1 Thông tư 48/2019/TT/BGTVT ngày 17/12/2019 của Bộ GTVT.

3.2. Đối với công tác nghiệm thu, thanh quyết toán thực hiện công tác quản lý, BDTX:

Hàng tháng Ban QLBTĐB đã thành lập hội đồng nghiệm thu để tổ chức nghiệm thu công tác QL&BDTX. Thành phần chấm điểm nghiệm thu do Ban thực hiện, làm cơ sở đưa vào Biên bản nghiệm thu. Biên bản nghiệm thu gồm Đại diện Ban QLBTĐB và Nhà thầu thực hiện công tác QL&BDTX. Trong quá trình nghiệm thu tháng 12/2022 và tháng 3/2023 còn một số tồn tại:

*** Tồn tại:**

- Hồ sơ lý lịch cầu Sắt Km106+994 lập thiếu thông tin: Tĩnh không cầu, ảnh kết cấu nhịp cầu.
- Một số đoạn hộ lan cũ bị gi, chiều cao thấp Km4+000, Km4+300, Km22+100-Km22+500.
- Lý lịch cầu: cầu Km9+630, cầu Km10+913 cầu Km28+780 thiếu thông tin tĩnh không dưới cầu

3.3. Đối với công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng, nghiệm thu thanh toán công tác quản lý, BDTX:

Sau khi ký kết Hợp đồng với các nhà thầu trúng thầu thực hiện công tác quản lý, BDTX đường bộ, Ban QLBTĐB đại diện cho chủ đầu tư tiến hành bàn giao mặt bằng cho các nhà thầu trúng thầu đồng thời triển khai công tác kiểm tra giám sát, nghiệm thu thanh toán việc thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra các hồ sơ năm 2022 cho thấy:

*** Tồn tại:** Sổ tuần đường QL.279 năm 2022 (do Công ty cổ phần quản lý và xây dựng giao thông I Sơn La thực hiện) đã được Hạt trưởng ký, nhưng thiếu ý kiến chỉ đạo thực hiện của Hạt trưởng theo quy định tại mục 3, mục 4 Điều 6 Thông tư 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ GTVT. Chưa ghi ngày hoàn thành khắc phục các tồn tại các công việc sửa chữa có sử dụng vật liệu.

4. Công tác sửa chữa định kỳ, đột xuất

Theo báo cáo, năm 2022 đến năm 2023, Sở GTVT Sơn La được giao là chủ đầu tư 21 dự án sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất trên quốc lộ được phân cấp, uỷ quyền (trong năm 2022 thực hiện 16 công trình và 05 công trình năm 2023). Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do Sở GTVT Sơn La cung cấp, Đoàn kiểm tra xác suất 10 công trình (có chi tiết phụ lục 1 kèm theo).

4.1. Đánh giá chung

Qua kiểm tra, xác minh hồ sơ các công trình do Sở GTVT Sơn La làm chủ đầu tư cho thấy, Sở GTVT Sơn La thực hiện các quy định từ công tác lập kế hoạch, thẩm định và phê duyệt, quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công tác lựa chọn nhà thầu và công tác quản lý dự án và quản lý chất lượng của Chủ đầu tư cơ bản đảm bảo theo quy định cũng như đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Chủ đầu tư. Tuy nhiên, trong khâu nghiệm thu các hạng mục công trình còn để xảy ra một số tồn tại cần phải rút kinh nghiệm, cụ thể:

4.2. Tồn tại của các dự án

a) Công trình: “Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường, bổ sung rãnh và hệ thống ATGT đoạn Km1+00-Km8+400 (xã Tông Cọ, Nong Lay), QL.6B, tỉnh Sơn La”

*** Tồn tại:** Theo đề cương giám sát công tác nghiệm thu láng nhựa nóng một lớp tiến hành công việc nghiệm thu từ 10 ngày đến 15 ngày sau khi thi công. Tuy nhiên hạng mục mặt đường láng nhựa nóng được nghiệm thu trong ngày theo nội dung Biên bản số 41 ngày 07/05/2022 nghiệm thu công việc xây dựng Tập 15 mặt đường láng nhựa Km3-Km6 của hồ sơ hoàn thành công trình là không cần thiết.

b) Tên công trình: “Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, công trình và hệ thống ATGT đoạn Km480-Km486 (xã Chiềng Lương - xã Phiêng Pằn), QL.37, tỉnh Sơn La”

*** Tồn tại:**

- Biên bản kiểm tra nghiệm thu phương án tổ chức thi công và đảm bảo ATGT chưa căn cứ vào hồ sơ phương án tổ chức thi công và đảm bảo ATGT được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Biên bản số 595/MĐLN ngày 20/11/2022, Quyền số 13 phân căn cứ nghiệm thu chưa phù hợp với nội dung nghiệm thu mặt đường láng nhựa.

- Nghiệm thu vật liệu đầu vào đối với vật liệu rời (cát, đá) chưa nghiệm thu khối lượng cụ thể tập kết tại công trường.

- Theo đề cương giám sát được Chủ đầu tư phê duyệt lớp láng nhựa được nghiệm thu sau khi thi công từ 10 ngày đến 15 ngày; thực tế thi công và nghiệm thu trong ngày là không cần thiết.

c) Công trình: Sửa chữa hư hỏng mặt đường Km431-Km435 và Km438-Km446 (Mường Khoa – Hua Nhàn) và xử lý 03 điểm nguy cơ mất an toàn giao thông tại các vị trí Km442+500-Km442+600, Km443+250-Km443+290, Km445+500-Km445+550, QL.37, tỉnh Sơn La

*** Tồn tại:**

- Biên bản nghiệm thu điều kiện khởi công, biên bản nghiệm thu phòng thí nghiệm có căn cứ nghiệm thu chưa phù hợp với nội dung nghiệm thu.

- Việc nghiệm thu lớp BTNC12,5 theo từng ca thi công là không cần thiết.

- Biên bản nghiệm thu đất đắp nền đường số 172/MĐ ngày 24/5/2022, tập 10: Mặt đường láng nhựa nóng có căn cứ vào tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu mặt đường đá dăm nước là chưa phù hợp.

- Biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi sử dụng không ghi rõ khối lượng nghiệm thu.

d) Dự án: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn Km398+00 – Km398+600, Quốc lộ 37 (khu vực rừng Đại tướng Võ Nguyên Giáp)

*** Tồn tại:** Việc nghiệm thu lớp BTNC12,5 theo từng ca thi công là không cần thiết.

d) Dự án “Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đoạn Km113-Km118 và sửa chữa, bổ sung hệ thống ATGT đoạn từ Km92-Km122, QL.4G” tỉnh Sơn La.

*** Tồn tại:** Hồ sơ thiết kế điều chỉnh vạch sơn kẻ đường mà chưa tính toán lại tầm nhìn tại các đường cong bán kính nhỏ là chưa đủ cơ sở để tổ chức giao thông an toàn.

e) Dự án: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km14-Km20 (xã Tường Phong), QL.43, tỉnh Sơn La.

*** Tồn tại**

- Hồ sơ thiết kế thiết kế điều chỉnh vạch sơn kẻ đường mà chưa tính toán lại tầm nhìn tại các đường cong bán kính nhỏ là chưa đủ cơ sở để tổ chức giao thông an toàn.

- Tại hiện trường bố trí chưa đầy đủ hệ thống an toàn giao thông, người hướng dẫn giao thông theo phương án tổ chức thi công được Chủ đầu tư phê duyệt.

5. Công tác kiểm tra hiện trường

*** Nhận xét, đánh giá chung:** Qua công tác kiểm tra hồ sơ và hiện trường cho thấy công tác quản lý bảo trì đã được Sở GTVT Sơn La và các đơn vị thực hiện tốt theo quy định và hợp đồng. Tuy nhiên, đề nghị Sở khắc phục một số tồn tại cần khắc phục và báo cáo kết quả về Cục ĐBVN qua Phòng Pháp chế - Thanh tra (theo yêu cầu của Đoàn thanh tra được ghi nhận tại biên bản kiểm tra hiện trường ngày 30/6/2023).

5.1. Quốc lộ 6C: Lề đường xói, lồi lõm đoạn Km0 + 600 (PT); Rãnh còn đọng đất Km45+200 (PT&TT); nhiều tấm tôn sóng bị han rỉ, tuyến nhánh QL.6C (Kim Chung - Lao Khô), một số cột H thấp, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.2. Quốc lộ 43.

a) Đoạn Km 87 đến Km 119: Đất đá rơi vãi trên mặt đường Km93+500 đến Km 93+700, Km110+200; Lề đường cỏ mọc cao Km100+500-Km100+600, Km93+500 – Km93+700; Tôn hộ lan han gỉ, bị lún, không đảm bảo chiều cao Km103+700 – Km103+900, Km109+300 - Km 109+600; Mặt cầu, hai bên lề của cầu đọng nhiều đất, sỏi Km 95+850 (Cầu Sườn Lườn). Cầu Trắng phát quang 2 đầu cầu chưa đảm bảo.

b) Đoạn Km27 đến Km80: Mặt đường hư hỏng Km37+500-Km37+730 (đoạn đường bị sạt lở, lún trượt); Rãnh nhiều đất, đá gây đọng nước Km69+700.

5.3. Quốc lộ 279D: Mặt đường hư hỏng Km34+200; hệ thống ATGT, nhiều tấm tôn sóng bị han rỉ, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.4. Quốc lộ 4G: Công tác BDTX mặt đường thực hiện tốt, mặt đường êm thuận; Hệ thống công trình thoát nước được nạo vét, tuy nhiên vẫn còn cục bộ một số vị trí chưa khơi thông kịp thời khi trời mưa nước chảy tràn lên mặt đường; hệ thống ATGT, một số đoạn hộ lan cũ bị gỉ, chiều cao thấp, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.5. Quốc lộ 12: Công tác BDTX mặt đường thực hiện tốt, mặt đường êm thuận; một số vị trí rãnh đã được gia cố bằng bê tông, đá xây bị hư hỏng chưa được sửa chữa kịp thời; một số đoạn hộ lan cũ bị gỉ, chiều cao thấp, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.6. Quốc lộ 6B: Công tác BDTX mặt đường thực hiện tốt, mặt đường êm thuận; lề đường một số đoạn bị xói lở cục bộ; hệ thống công trình thoát nước được nạo vét, tuy nhiên vẫn còn cục bộ một số vị trí chưa khơi thông kịp thời khi trời mưa nước chảy tràn lên mặt đường; nhiều tấm tôn sóng bị han rỉ, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.7. Quốc lộ 279: Công tác BDTX mặt đường thực hiện tốt, mặt đường êm thuận; Hệ thống công trình thoát nước được nạo vét, tuy nhiên vẫn còn cục bộ một số vị trí chưa khơi thông kịp thời khi trời mưa nước chảy tràn lên mặt đường. Công tác quản lý, bảo vệ HLDB được thực hiện tốt, không có vi phạm. Một số đoạn hộ lan cũ bị gỉ, chiều cao thấp, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.8. Quốc lộ 37: Công tác BDTX mặt đường thực hiện tốt, mặt đường êm thuận; Hệ thống công trình thoát nước được nạo vét, tuy nhiên vẫn còn cục bộ một số vị trí chưa khơi thông kịp thời khi trời mưa nước chảy tràn lên mặt đường; một số đoạn hộ lan cũ bị gỉ, chiều cao thấp, báo hiệu chưa đúng QCVN 41:2019/BGTVT.

5.9. Phà Vạn Yên

- Bến phà có 02 cầu cảng bê tông xi măng, phía cầu bến xã Tân Phong không có cọc bích neo buộc tàu (buộc vào các móc sắt gắn trên bê tông mặt bến).

- Có 02 tàu lai dắt, 04 phà đang hoạt động và 01 phà hết niên hạn đang neo đậu chờ thanh lý.

- Phà có bố trí barie, chốt bán vé điện tử, kiểm soát phương tiện lên phà. Phà chia 02 ca hoạt động và hậu kiểm hàng ngày khi hết ca có chữ ký và đóng dấu chữ nhật của lãnh đạo bến phà.

6. Công tác báo cáo theo quy định (định kỳ và đột xuất): Sở GTVT Sơn La triển khai đầy đủ đảm bảo quy định về chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của Bộ GTVT, Cục ĐBVN.

C. KIẾN NGHỊ CỦA SỞ GTVT SƠN LA (đính kèm chi tiết phụ lục 2)

D. KẾT LUẬN

Sở GTVT Sơn La đã triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ GTVT và Cục ĐBVN; đã thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, bảo trì công trình đường bộ đối với quốc lộ được phân cấp, ủy quyền; đã triển khai thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư theo quy định pháp luật. Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và bảo trì công trình đường bộ, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn đường bộ; duy trì sự hoạt động bình thường, an toàn của công trình đường bộ, đảm bảo giao thông thông suốt.

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện, Sở GTVT Sơn La và các tổ chức, tập thể có liên quan còn một số thiếu sót sau:

Thứ nhất, về công tác quản lý, bảo vệ KHCTGTĐB: Các nhà thầu QL, BDTX còn một số ngày ghi chép, cập nhật chưa đầy đủ các trường hợp vi phạm hành lang đường bộ trong Sổ nhật ký tuần đường và sổ theo dõi hàng hành lang an toàn giao thông nhưng Ban QLBTĐB và phòng ban liên quan chưa kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh. Trong hồ sơ chấp thuận thiết kế kỹ thuật nút giao đầu nối chưa bố lần chuyển

tốc, biển báo hiệu theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT.

Nguyên nhân tồn tại là do cá nhân được giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện, còn (tuần kiểm, hạt trưởng, tuần đường, cán bộ theo dõi) còn có hạn chế, chưa nghiên cứu kỹ các quy định, chưa kiểm tra, rà soát, cập nhật kịp thời.

Thứ hai, về công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên: Hợp đồng số 02/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 và Hợp đồng số 03/2021/HĐ-DVSNQQL ngày 26/3/2021 chưa đính kèm bảng chi tiết quy định thời gian khắc phục tồn tại theo mẫu tại Phụ lục 1, Thông tư số 48/2019/TT/BGTVT ngày 17/12/2019 của Bộ GTVT. Một số tuyến quốc lộ được giao quản lý còn có tồn tại nhỏ trong công tác bảo dưỡng thường xuyên. Việc tổ chức nghiệm thu của Ban, Sở chưa yêu cầu nhà thầu thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình về việc xử lý các vi phạm vi phạm trên các tuyến quốc lộ của nhân viên tuần đường được ghi trong Sổ nhận ký tuần đường.

Trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý bảo trì đường bộ, Phòng Kế hoạch tài chính tham mưu hoàn thiện ký kết hợp đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác nghiệm thu, thanh toán.

Thứ ba, công tác sửa chữa công trình đường bộ: Việc tổ chức nghiệm thu chưa được chặt chẽ; nghiệm thu một số hạng mục không cần thiết hoặc nghiệm thu sớm hơn theo đề cương giám sát đã được phê duyệt. Trong công tác tổ chức thi công và quản lý chất lượng công trình chưa tính toán lại tầm nhìn tại các đường cong bán kính nhỏ trong hồ sơ thiết kế thiết kế điều chỉnh vạch sơn kẻ đường để tổ chức giao thông an thông.

Nguyên nhân do công tác kiểm tra, rà soát chưa thường xuyên, chưa sâu sát, chỉnh kịp thời. Trách nhiệm thuộc về Ban QLBTĐB, nhà thầu giám sát, nhà thầu thi công và nhà thầu tư vấn thiết kế.

Thứ tư, công tác kiểm tra tải trọng xe: Chưa thực hiện việc quản lý, vận hành các trạm kiểm tra tải trọng xe do Bộ Giao thông vận tải trang bị theo quy định tại điểm d Mục 6 Chỉ thị số 32CT-TTg ngày 25/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông.

Nguyên nhân Trạm KTTTX lưu động tạm dừng hoạt động từ năm 2016 đến nay do thực hiện theo Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 24/9/2016 UBND tỉnh Sơn La. Trách nhiệm của Sở GTVT Sơn La là chưa báo cáo lại sự cần thiết để UBND tỉnh chấp thuận tiếp tục thực hiện việc quản lý, vận hành Trạm KTTTX lưu động theo yêu cầu tại Chỉ thị số 32CT-TTg ngày 25/11/2016.

Thứ năm, công tác cấp GPLHX: Mới quan tâm đến Giới hạn tổng trọng lượng của xe, chưa yêu cầu cụ thể về giới hạn xếp hàng hóa, giới hạn tải trọng trục xe.

Nguyên nhân là do cá nhân được giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện còn có hạn chế, chưa nghiên cứu kỹ các quy định trong việc áp dụng, thực hiện văn bản pháp luật.

E. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Đối với Sở GTVT Sơn La

1. Xác định, xử lý trách nhiệm

Để xảy ra những tồn tại trên, trách nhiệm chính thuộc về Sở GTVT Sơn La, các phòng ban có liên quan, các đơn vị tham gia bảo trì, sửa chữa công trình đường bộ.

Từ đó đề nghị Sở GTVT Sơn La tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến các tồn tại, thiếu sót nêu trên. Kiên quyết không để xảy ra các tồn tại tương tự như đã nêu tại kết quả thanh tra trong thời gian tới.

2. Biện pháp xử lý về hành chính

2.1. Trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

- Về công tác tuần đường, tuần kiểm: Yêu cầu Nhà thầu QLBDTX rút kinh nghiệm về việc cập nhật, ghi chép Nhật ký tuần đường, phải ghi chép đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn tại Phụ lục I Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

- Đối với công tác đấu nối đường nhánh vào quốc lộ:

+ Trong quá trình thực hiện bước chấp thuận thiết kế kỹ thuật cần tuân thủ các quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT.

+ Rà soát, cập nhật đầy đủ hồ sơ quản lý cầu, đường đúng hiện trạng theo quy định; tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục trong chấp thuận, cấp phép thi công đấu nối, công trình thiết yếu, công trình đường bộ theo quy định của pháp luật.

c) Đối với công tác cấp GPLHX: Tiếp tục duy trì bộ máy, bố trí nhân sự để giải quyết đề nghị cấp GPLHX của tổ chức, cá nhân liên quan; trình tự, thủ tục cấp GPLHX thực hiện theo đúng quy định của Thông tư 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 (nhất là quy định về tải trọng trục) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.2. Trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên:

- Cập nhật đầy đủ các thông tin vào lý lịch cầu; trong sổ tuần đường phải thể hiện ngày khắc phục xong các tồn tại theo Phụ lục 1 Thông tư 48/2019/TT-BGTVT ngày 17/12/2019. Trong hợp đồng gói thầu các năm tiếp theo nên đưa thời gian khắc phục các tồn tại vào để nâng cao trách nhiệm của nhà thầu trong việc xử lý các tồn tại, tránh để lâu ảnh hưởng đến ATGT trên tuyến đường.

- Đối với công tác ngoài hiện trường: Cần thay thế hệ thống ATGT không đúng với quy chuẩn. Sửa chữa các tấm đan rãnh bị hỏng. Kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm hành lang, đấu nối...nâng cao trách nhiệm công tác tuần đường, tuần kiểm trong việc phát hiện vi phạm hành lang.

- Thực hiện đầy đủ các quy định trong công tác tuần kiểm đường bộ theo Điều 7 Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019. Sổ Tuần đường ghi chép, cập nhật đầy đủ các vi phạm hành lang ATĐDB, các hư hỏng và yêu cầu xử lý về kết cấu hạ tầng giao thông.

- Chỉ đạo Ban QLBTĐB tăng cường công tác nghiệm thu, thanh toán để đảm bảo phù hợp với thực tế.

2.3. Trong công tác sửa chữa công trình đường bộ

- Về công tác nghiệm thu: Rút kinh nghiệm đối với tồn tại, hạn chế và tăng cường kiểm tra, rà soát phù hợp với quy định trong quá trình thi công và nghiệm thu. Công tác nghiệm thu phải căn cứ vào quy trình thi công và nghiệm thu để thực hiện các bước nghiệm thu, không không nghiệm thu nội dung công việc (hạng mục này quy trình không yêu cầu nghiệm thu) để dẫn đến nhầm lẫn. Việc nghiệm thu vật liệu

phải ghi rõ vị trí tập kết, khối lượng, chủng loại vật liệu làm cơ sở để giám sát trong quá trình thực hiện.

- Đối với các dự án sửa chữa định kỳ đang trong thời gian bảo hành công trình của nhà thầu: Chỉ đạo các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra và có biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời các hư hỏng (nếu có) để đảm bảo tuổi thọ công trình và giao thông an toàn, thông suốt.

- Yêu cầu các nhà thầu thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2.4. Chỉ đạo Thanh tra Sở

- Về công tác xử lý các vi phạm HLTATĐB: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương kịp thời phát hiện, xử lý triệt để các vi phạm HLTATĐB mới phát sinh đồng thời có kế hoạch xử lý triệt để các vi phạm hành lang.

- Về công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông: Chủ động báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh sự cần thiết để UBND tỉnh chấp thuận tiếp tục thực hiện việc quản lý, vận hành Trạm KTTTX lưu động theo yêu cầu tại Chỉ thị số 32CT-TTg ngày 25/11/2016.

II. Các cơ quan tham mưu

1. Giao các Phòng: Quản lý bảo trì KCHTGT, Khoa học công nghệ, MT & HTQT, QLVT, PT&NL và Phòng Pháp chế - Thanh tra tham mưu, hướng dẫn giải quyết các kiến nghị của Sở GTVT Sơn La (tại Phụ lục 2 đính kèm).

2. Giao Phòng Pháp chế - Thanh tra theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định đối với Sở GTVT Sơn La.

Sở GTVT Sơn La và các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra; công khai niêm yết Kết luận thanh tra theo quy định; báo cáo kết quả về Cục ĐBVN qua Phòng Pháp chế - Thanh tra trước ngày 15/9/2023./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GTVT (báo cáo);
- Cục trưởng (báo cáo);
- Sở GTVT Sơn La (thực hiện);
- Các Phòng: PC-TT, QLBT, KCHTGT, KHCN, MT&HTQT, TC (thực hiện);
- Lưu: VT, HS ĐTT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Thắng

PHỤ LỤC 2
KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA SỞ GTVT SƠN LA
(kèm theo Kết luận thanh tra số 5465/KL-CĐBVN ngày 14/8/2023 của Cục ĐBVN)

TT	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA SỞ GTVT SƠN LA	Cơ quan tham mưu trả lời kiến nghị
1	Điểm 2, Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT: “ <i>Có đủ quỹ đất để thiết kế, xây dựng làn chuyển tốc, làn dừng xe chờ rẽ trái và các yêu cầu kỹ thuật khác của nút giao theo yêu cầu của tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô hiện hành</i> ”. Kiến nghị sửa đổi đối với đoạn quốc lộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính của nội thành, nội thị (phường, thị trấn) và các đoạn tuyến đường miền núi thực hiện theo các quy định về đường đô thị và quy hoạch của địa phương	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
2	Đề nghị sớm sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến công tác thanh tra chuyên ngành và lực lượng công chức thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành GTVT đường bộ phù hợp với Luật Thanh tra năm 2022	Phòng Pháp chế - Thanh tra
3	Đối với Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 về quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ. Kiến nghị xem xét sửa đổi theo hướng giao cho Cục ĐBVN chủ động cho phép các Khu triển khai khắc phục hậu quả thiên tai, ĐBGT bước 1 như trước khi có Thông tư 43. Trong thời gian chờ sửa Thông tư, kiến nghị Bộ GTVT giao cho Cục ĐBVN công bố tình huống khẩn cấp	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
4	Rà soát sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư 46 cho phù hợp hơn, đặc biệt là các quy định về xác định tuyến đường vận chuyển, cự ly vận chuyển, phương thức vận chuyển, thời gian cấp GPLHX; cấp GPLHX với xe quá khổ không vận chuyển hàng, vận chuyển hàng không phải là hàng STST lưu thông; thời gian, tần suất công bố tải trọng cầu, đường bộ hướng dẫn rõ về trường hợp cấp GPLHX quá khổ không chờ hàng, chờ hàng không phải là hàng STST	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
5	Đề nghị rà soát, sửa đổi các quy định tại Thông tư số 35/2013/TT-BGTVT quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ để xử lý nghiêm các trường hợp xếp hàng, chằng buộc hàng hóa mất ATGT, nhất là các xe chở tôn, thép cuộn, chở gỗ tròn, chở hàng khối lượng lớn có nguy cơ xô dịch trong quá trình vận chuyển.	Phòng QLVTPT&NL
6	Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo, hướng dẫn sớm hoàn thiện các văn bản QPPL về giao thông đường bộ, trong đó có các văn bản về công tác KTTTX (dự án Luật GTĐB sửa đổi, QCVN về Trạm KTTTX thay thế QCVN 66:2013/BGTVT, sửa đổi các quy định tại Thông tư số 34/2021/TT-BGTVT quy định về quản lý, hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ cho thống nhất với Thông tư số 51/2022/TT-BGTVT; làm việc với Bộ Nội	- Phòng Pháp chế - Thanh tra - Phòng Khoa học công nghệ, MT & HTQT

	vụ để có hướng dẫn, quy định cụ thể về cơ cấu, mô hình tổ chức, kinh phí hoạt động của các Trạm KTTTX lưu động hiện nay, làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện	
7	- Đề nghị Bộ GTVT nâng suất đầu tư QL, BDTX cho 1 km/năm đáp ứng đủ như định ngạch TCCS 07 và các Thông tư khác nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao và đổi mới công tác bảo trì đảm bảo thực hiện đúng, đủ theo tiêu chí giám sát nghiệm thu theo Thông tư 48/2019/TT-BGTVT. - Hiện nay trên các tuyến quốc lộ do Sở GTVT Sơn La quản lý hệ thống ATGT chưa đồng bộ theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT Sở đã đề xuất vào kế hoạch bảo trì 2024 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Cục đường bộ Việt Nam quan tâm xem xét cho phép đầu tư để đồng bộ và góp phần cảnh báo giảm thiểu tai nạn giao thông. - Hiện nay còn một số đoạn tuyến (tổng chiều dài 122Km) bề rộng mặt đường 3,50m, cụ thể trên các tuyến QL.43: đoạn Km27-Km41+380, Km51-Km65+300, Km92+800-Km94+000, Km98+000-Km99+000, Km101+000-Km104+000, Km108+000-Km112+000, Km113+000-Km117+000; QL.37: đoạn Km487-Km499; QL.6C: đoạn Km0-Km5, Km13-Km20, Km28-Km56 tuyến chính (Tà Làng-Cò Nồi), đoạn Km0-Km13+200 tuyến nhánh (Kim Chung-Lao Khô); QL.279: đoạn Km217-Km226; Km237-Km242+500, đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Cục đường bộ Việt Nam quan tâm xem xét đầu tư, cải tạo, sửa chữa mở rộng mặt đường để đồng bộ với toàn tuyến. - Xây dựng phần mềm tra cứu tải trọng, khổ giới hạn của đường một các khoa học, dễ sử dụng để thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị tra cứu và hướng dẫn đơn vị tải lựa chọn tuyến đường vận chuyển hợp lý. - Tiếp tục chỉ đạo các Khu QLDB, Sở GTVT và người quản lý, sử dụng công trình đường bộ có trách nhiệm tăng cường công tác quản lý nhà nước, thi hành pháp luật về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt là thực hiện đầy đủ, trách nhiệm, hiệu quả, đúng quy định trong công tác BDTX, chất lượng công trình, bảo vệ KCHTGTĐB, đảm bảo an toàn giao thông và xử lý kịp thời các hư hỏng mất an toàn giao thông; tiếp nhận, xử lý kịp thời các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị về công trình đường bộ và ATGT trên các tuyến đường bộ quản lý, sử dụng; thường xuyên chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan (Ban ATGT, Sở GTVT, cảnh sát giao thông, công an địa phương...) kiểm tra, rà soát các tồn tại, bất cập của công trình đường bộ và tổ chức giao thông để xử lý, sửa chữa, bổ sung kịp thời, bảo đảm tuyệt đối ATGT và chất lượng công trình. - Kiến nghị Bộ GTVT có văn bản đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương phối hợp với các đơn vị trực thuộc của Khu (các Văn phòng QLDB trực thuộc) trong công tác phối hợp kiểm tra, ngăn chặn và xử lý vi phạm quy định bảo vệ KCHTGTĐB, HLTĐB theo quy định của pháp luật	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT

Handwritten signature/initials

	trong thời gian chờ Chính phủ, Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thẩm quyền xử phạt VPHC của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải đường bộ. - Điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng SCTX từ 3 năm lên 5 năm và có điều chỉnh giá hàng năm để nhà thầu yên tâm đầu tư máy móc, thiết bị và nhân lực nâng cao chất lượng thực hiện gói thầu. - Đề nghị Cục ĐBVN, Bộ GTVT xem xét cho triển khai Dự án BTN hóa các quốc lộ. Trước mắt ưu tiên bố trí nguồn vốn bảo trì đường bộ để thảm BTN mặt đường các đoạn tuyến trọng yếu và khu vực đông dân cư. - Công tác đề xuất SCĐX, cấp bách phải qua nhiều thủ tục làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư, trong khi hư hỏng cần sửa chữa ngay để DBGT, đề nghị cần điều chỉnh thể chế để rút ngắn nhất thời gian chuẩn bị đầu tư. - Đối với vật liệu vữa ô gà khi trời mưa: Hiện nay chưa có vật liệu nào có thể đáp ứng được việc vữa ô gà trong điều kiện trời mưa đảm bảo êm thuận, không bị bong bật. Kiến nghị Cục ĐBVN phối hợp với các Viện nghiên cứu, nhà sản xuất để đưa vật liệu mới áp dụng thí điểm, sau đó xây dựng định mức, đơn giá để áp dụng thống nhất trong cả nước. - Cân đối bố trí kinh phí để triển khai việc cấm mốc lộ giới trên các tuyến quốc lộ ủy thác chưa được triển khai trên địa bàn tỉnh; đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch lập lại trật tự HLATĐB giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở triển khai trong giai đoạn tiếp theo.	
--	---	--



PHỤ LỤC 1

10 công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất

(kèm theo Kết luận thanh tra số 2465 /KL-CDBVN ngày 14/8/2023 của Cục DBVN)

Thực hiện hợp đồng xây dựng															Nhà thầu tư vấn			Hồ sơ quyết toán	Ngày khởi công	Ngày hoàn thành
Giá trị dự toán được duyệt				Giá trị hợp đồng						Giá trị quyết toán xây lắp		Tư vấn giám sát		Đơn vị QLĐA						
TT	Tổng cộng	Dự toán dầu thầu xây lắp	Dự toán bổ sung	Hình thức (đặt hàng/dầu thầu/chi định thầu)	Tổng cộng	Trúng thầu		Bổ sung (nếu có)	Tên nhà thầu	Tư vấn thiết kế		Tư vấn giám sát								
											Lập DẠ	BVTC								
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km20-Km26+641 (xã Tân Phong) và xử lý điểm nguy cơ mất ATGT tại Km24+630-Km24+700, QL.43																			
	25.468.980	25.468.980		Đầu thầu rộng rãi	25.319.117	25.319.117			1. Liên danh công ty 559 & Công ty 568	Công ty cổ phần Star Hưng Phát		Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình Miền Bắc		Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyet HS QT	23/4/2022	31/12/2022			
2	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường, bổ sung rãnh và hệ thống ATGT đoạn Km1-Km8+400 (xã Tông Cọ, Nong Lay)																			
	21.681.010	21.681.010		Đầu thầu rộng rãi	21.676.055	21.676.055			Xếp thứ 1/Công ty TNHH MTV Hữu Hảo Tây Bắc	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La		Xếp thứ 1/Liên danh công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng 268 - Công ty cốt phần đầu tư và tư vấn xây dựng Ngọc Việt		Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	21/04/2022	31/12/2022			
3	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, công trình và hệ thống ATGT đoạn Km480-Km486 (Xã Chiềng Lương - Xã Phiêng Pằn)																			
	28.379.932	27.882.400	497.532	Đầu thầu rộng rãi	28.366.276	27.868.728	497.548		Công ty cổ phần phát triển xây dựng và thương mại số 909	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La		Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng 268		Ban quản lý bảo trì đường bộ	Chưa trình HS QT	11/04/2022	29/4/2023			

4	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường Km431-Km435 và Km438-Km446 (Mường Khoa-Hua Nhân) và xử lý 03 điểm nguy cơ mất ATGT tại các vị trí Km442+500-Km442+600, Km443+250-Km443+290 và Km445+500-Km445+550													
Gói thầu: Sửa chữa công trình đoạn Km431-Km435														
	12.100.740	12.100.740	Đầu thầu rộng rãi	12.081.825	12.081.825	11.821.432	Liên danh Công ty Cổ phần QLSC và XDCT giao thông II Sơn La – Công ty Cổ phần đường bộ 232	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyệt HS QT	14/4/2022	08/10/2022	
	Gói thầu: Sửa chữa công trình đoạn Km438-Km446													
	30.814.033	30.814.033	Đầu thầu rộng rãi	30.801.912	30.801.912	30.368.079	Liên danh Công ty CP phát triển xây dựng và thương mại 909 - công ty cổ phần đường bộ 224	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyệt HS QT	21/4/2022	15/10/2022	
5	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn Km398+00-Km398+600, QL.37 (Khu vực Rừng Đại tướng Võ Nguyên Giáp)													
	13.148.313	13.148.313	Đầu thầu rộng rãi/một giai đoạn, một túi hồ sơ	13.133.734	13.133.734	13.097.391	Liên danh Công ty cổ phần phát triển xây dựng và thương mại số 909 - Công ty cổ phần QLSC và XDCT giao thông II Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTVC tư vấn đầu tư xây dựng Nham Thành Công	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	05/6/2022	30/12/2022	
6	Sửa chữa đột xuất mặt cầu Suối Cao Km419+120, QL.37, tỉnh Sơn La													
	983.191	983.191	Chỉ định thầu rút gọn	983.191	983.191	983.191	Công ty cổ phần cơ khí 68 và xây dựng Thăng Long	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	24/9/2022	18/11/2022	

7	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL.4G (Km0 - Km92), QL.6B (Km0 - Km33), QL.279D (Km28+300 - Km105+750), địa phận tỉnh Sơn La (do Báo số 5 và các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày 01/10/2022 đến ngày 20/10/2022)														
	1.634.031	1.634.031		Chi định thầu	1.634.031	1.634.031		1.634.031	Công ty cổ phần quản lý và XD giao thông I	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Quyết toán vào quyết toán năm 2023	10/11/2022 2	20/12/2022
8	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL.43 (Km27 - Km119) thuộc địa bàn tỉnh Sơn La do ảnh hưởng của các đợt mưa từ ngày 01/10/2022 đến ngày 20/10/2022														
	198.692	198.692		Chi định thầu	198.692	198.692		198.692	Công ty CP đường bộ 224	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Quyết toán vào quyết toán năm 2023	5/11/2022	21/12/2022
9	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đoạn Km113-Km118 và sửa chữa, bổ sung hệ thống ATGT đoạn từ Km92-Km122, QL.4G, tỉnh Sơn La														
	26.847.700	26.847.700		Đầu thầu ròng rãi	26.847.700	26.847.700			Liên danh Công ty TNHH Công trình 156 Hà Nội - Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng công trình 656	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đang thi công	10/4/2023	Đang thi công
10	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km14-Km20 (xã Tường Phong), QL.43														
	33.227.500	33.227.500		Đầu thầu ròng rãi	33.222.314	33.222.314			Liên danh Công ty TNHH đầu tư và xây dựng công trình 656-Công ty cổ phần XLSC&XDCT giao thông II Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình Miền Bắc	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đang thi công	10/4/2023	Đang thi công

Số: /PT

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2023

PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Kính trình: Phó Cục trưởng Nguyễn Mạnh Thắng

1. Cơ quan chủ trì trình: Phòng Pháp chế - Thanh tra
2. Cơ quan phối hợp:
3. Trích yếu nội dung dự thảo văn bản trình: Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo trì công trình đường bộ đối với các tuyến quốc lộ được phân cấp, uỷ quyền đối với Sở Giao thông vận tải Sơn La
6. Ý kiến bảo lưu (nội dung đề nghị được bảo lưu ý kiến của mình):
7. Mức độ khẩn, mật, phạm vi lưu hành:

- Mức độ khẩn: Hòa tốc ☐ Khẩn ☐ Thượng khẩn ☐

- Mức độ mật: Mật ☐ Tối mật ☐ Tuyệt mật ☐

Căn cứ đề xuất mức độ mật của văn bản:

+ Được phép sao chụp ☐ Không được phép sao, chụp ☐

- Tài liệu hạn chế lưu hành: ☐

8. Dự kiến số lượng bản phát hành:

9. Tài liệu kèm theo:

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan ban hành
-----	---------------------	--------------------------	----------------------------	------------------

10. Chữ ký, ý kiến của bộ phận kiểm soát về thể thức văn bản:

- Họ tên: Chữ ký:

- Ý kiến:

11. Chữ ký của chuyên viên, lãnh đạo cơ quan chủ trì trình:

CHUYÊN VIÊN CHÍNH



Trần Anh Quân

Ý kiến giải quyết của Phó Cục trưởng

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Đức Trung



PHỤ LỤC 1
10 công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất
(kèm theo Kết luận thanh tra số /KL-CĐBVN ngày /8/2023 của Cục ĐBVN)

TT	Giá trị dự toán được duyệt			Thực hiện hợp đồng xây dựng						Nhà thầu tư vấn			Hồ sơ quyết toán	Ngày khởi công	Ngày hoàn thành	
	Tổng cộng	Dự toán đấu thầu xây lắp	Dự toán bổ sung	Hình thức (đặt hàng/đấu thầu/chỉ định thầu)	Tổng cộng	Giá trị hợp đồng		Giá trị quyết toán xây lắp	Tên nhà thầu	Tư vấn thiết kế		Tư vấn giám sát				Đơn vị QLDA
						Trúng thầu	Bổ sung (nếu có)			Lập DA	BVTC					
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km20-Km26+641 (xã Tân Phong) và xử lý điểm nguy cơ mất ATGT tại Km24+630-Km24+700, QL.43															
	25.468.980	25.468.980		Đấu thầu rộng rãi	25.319.117	25.319.117		24.913.666	1. Liên danh công ty 559 & Công ty 568	Công ty cổ phần Star Hưng Phát	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình Miền Bắc	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyệt HS QT	23/4/2022	31/12/2022	
2	Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường, bổ sung rãnh và hệ thống ATGT đoạn Km1-Km8+400 (xã Tông Cọ, Nong Lay)															
	21.681.010	21.681.010		Đấu thầu rộng rãi	21.676.055	21.676.055		21.538.425	Xếp thứ 1/Công ty TNHH MTV Hữu Hào Tây Bắc	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Xếp thứ 1/Liên danh công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng 268 - Công ty cột phân đầu tư và tư vấn xây dựng Ngọc Việt	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	21/04/2022	31/12/2022	
3	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, công trình và hệ thống ATGT đoạn Km480-Km486 (Xã Chiềng Lương - Xã Phiêng Păn)															
	28.379.932	27.882.400	497.532	Đấu thầu rộng rãi	28.366.276	27.868.728	497.548		Công ty cổ phần phát triển xây dựng và thương mại số 909	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng 268	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Chưa trình HS QT	11/04/2022	29/4/2023	

4	Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường Km431-Km435 và Km438-Km446 (Mường Khoa-Hua Nhàn) và xử lý 03 điểm nguy cơ mất ATGT tại các vị trí Km442+500-Km442+600, Km443+250-Km443+290 và Km445+500-Km445+550														
	Gói thầu: Sửa chữa công trình đoạn Km431-Km435														
	12.100.740	12.100.740		Đầu thầu rộng rãi	12.081.825	12.081.825		11.821.432	Liên danh Công ty Cổ phần QLSC và XDCT giao thông II Sơn La – Công ty Cổ phần đường bộ 232	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyệt HS QT	14/4/2022	08/10/2022
	Gói thầu: Sửa chữa công trình đoạn Km438-Km446														
	30.814.033	30.814.033		Đầu thầu rộng rãi	30.801.912	30.801.912		30.368.079	Liên danh Công ty CP phát triển xây dựng và thương mại 909 - công ty cổ phần đường bộ 224	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã phê duyệt HS QT	21/4/2022	15/10/2022
5	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn Km398+00-Km398+600, QL.37 (Khu vực Rừng Đại tướng Võ Nguyên Giáp)														
	13.148.313	13.148.313		Đầu thầu rộng rãi/một giai đoạn, một túi hồ sơ	13.133.734	13.133.734		13.097.391	Liên danh Công ty cổ phần phát triển xây dựng và thương mại số 909 - Công ty cổ phần QLSC và XDCT giao thông II Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTC tư vấn đầu tư xây dựng Nam Thành Công	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	05/6/2022	30/12/2022
6	Sửa chữa đột xuất mặt cầu Suối Cao Km419+120, QL.37, tỉnh Sơn La														
	983.191	983.191		Chỉ định thầu rút gọn	983.191	983.191		983.191	Công ty cổ phần cơ khí 68 và xây dựng Thăng Long	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đã trình HS QT	24/9/2022	18/11/2022

7	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL.4G (Km0 - Km92), QL.6B (Km0 - Km33), QL.279D (Km28+300 - Km105+750), địa phận tỉnh Sơn La (do Bảo số 5 và các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày 01/10/2022 đến ngày 20/10/2022)														
	1.634.031	1.634.031		Chỉ định thầu	1.634.031	1.634.031		1.634.031	Công ty cổ phần quản lý và XD giao thông I	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Quyết toán vào quyết toán năm 2023	10/11/2022 2	20/12/2022
8	Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL.43 (Km27 - Km119) thuộc địa bàn tỉnh Sơn La do ảnh hưởng của các đợt mưa từ ngày 01/10/2022 đến ngày 20/10/2022														
	198.692	198.692		Chỉ định thầu	198.692	198.692		198.692	Công ty CP đường bộ 224	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Quyết toán vào quyết toán năm 2023	5/11/2022	21/12/2022
9	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước đoạn Km113-Km118 và sửa chữa, bổ sung hệ thống ATGT đoạn từ Km92-Km122, QL.4G, tỉnh Sơn La														
	26.847.700	26.847.700		Đấu thầu rộng rãi	26.847.700	26.847.700			Liên danh Công ty TNHH Công trình 156 Hà Nội - Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng công trình 656	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng cầu đường Sơn La	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đang thi công	10/4/2023	Đang thi công
10	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường đoạn Km14-Km20 (xã Tường Phong), QL.43														
	33.227.500	33.227.500		Đấu thầu rộng rãi	33.222.314	33.222.314			Liên danh Công ty TNHH đầu tư và xây dựng công trình 656-Công ty cổ phần XLSC&XDCT giao thông II Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư giao thông Sơn La	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng công trình Miền Bắc	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Đang thi công	10/4/2023	Đang thi công

PHỤ LỤC 2
KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA SỞ GTVT SƠN LA
(kèm theo Kết luận thanh tra số /KL-CĐBVN ngày /8/2023 của Cục ĐBVN)

TT	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA SỞ GTVT SƠN LA	Cơ quan tham mưu trả lời kiến nghị
1	Điểm 2, Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT: “ <i>Có đủ quỹ đất để thiết kế, xây dựng làn chuyển tốc, làn dừng xe chờ rẽ trái và các yêu cầu kỹ thuật khác của nút giao theo yêu cầu của tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô hiện hành</i> ”. Kiến nghị sửa đổi đối với đoạn quốc lộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính của nội thành, nội thị (phường, thị trấn) và các đoạn tuyến đường miền núi thực hiện theo các quy định về đường đô thị và quy hoạch của địa phương	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
2	Đề nghị sớm sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến công tác thanh tra chuyên ngành và lực lượng công chức thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành GTVT đường bộ phù hợp với Luật Thanh tra năm 2022	Phòng Pháp chế - Thanh tra
3	Đối với Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 về quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ. Kiến nghị xem xét sửa đổi theo hướng giao cho Cục ĐBVN chủ động cho phép các Khu triển khai khắc phục hậu quả thiên tai, ĐBGT bước 1 như trước khi có Thông tư 43. Trong thời gian chờ sửa Thông tư, kiến nghị Bộ GTVT giao cho Cục ĐBVN công bố tình huống khẩn cấp	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
4	Rà soát sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư 46 cho phù hợp hơn, đặc biệt là các quy định về xác định tuyến đường vận chuyển, cự ly vận chuyển, phương thức vận chuyển, thời gian cấp GPLHX; cấp GPLHX với xe quá khổ không vận chuyển hàng, vận chuyển hàng không phải là hàng STST lưu thông; thời gian, tần suất công bố tải trọng cầu, đường bộ hướng dẫn rõ về trường hợp cấp GPLHX quá khổ không chở hàng, chở hàng không phải là hàng STST	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT
5	Đề nghị rà soát, sửa đổi các quy định tại Thông tư số 35/2013/TT-BGTVT quy định về xếp hàng hóa trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ để xử lý nghiêm các trường hợp xếp hàng, chằng buộc hàng hóa mất ATGT, nhất là các xe chở tôn, thép cuộn, chở gỗ tròn, chở hàng khối lượng lớn có nguy cơ xô dịch trong quá trình vận chuyển.	Phòng QLVTPT&NL
6	Đề nghị Bộ GTVT chỉ đạo, hướng dẫn sớm hoàn thiện các văn bản QPPL về giao thông đường bộ, trong đó có các văn bản về công tác KTTTX (dự án Luật GTĐB sửa đổi, QCVN về Trạm KTTTX thay thế QCVN 66:2013/BGTVT, sửa đổi các quy định tại Thông tư số 34/2021/TT-BGTVT quy định về quản lý, hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ cho thống nhất với Thông tư số 51/2022/TT-BGTVT; làm việc với Bộ Nội	- Phòng Pháp chế - Thanh tra - Phòng Khoa học công nghệ, MT & HTQT

	vụ để có hướng dẫn, quy định cụ thể về cơ cấu, mô hình tổ chức, kinh phí hoạt động của các Trạm KTTTX lưu động hiện nay, làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện	
7	- Đề nghị Bộ GTVT nâng suất đầu tư QL, BDTX cho 1 km/năm đáp ứng đủ như định ngạch TCCS 07 và các Thông tư khác nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao và đổi mới công tác bảo trì đảm bảo thực hiện đúng, đủ theo tiêu chí giám sát nghiệm thu theo Thông tư 48/2019/TT-BGTVT. - Hiện nay trên các tuyến quốc lộ do Sở GTVT Sơn La quản lý hệ thống ATGT chưa đồng bộ theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT Sở đã đề xuất vào kế hoạch bảo trì 2024 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Cục đường bộ Việt Nam quan tâm xem xét cho phép đầu tư để đồng bộ và góp phần cảnh báo giảm thiểu tai nạn giao thông. - Hiện nay còn một số đoạn tuyến (tổng chiều dài 122Km) bề rộng mặt đường 3,50m, cụ thể trên các tuyến QL.43: đoạn Km27-Km41+380, Km51-Km65+300, Km92+800-Km94+000, Km98+000-Km99+000, Km101+000-Km104+000, Km108+000-Km112+000, Km113+000-Km117+000; QL.37: đoạn Km487-Km499; QL.6C: đoạn Km0-Km5, Km13-Km20, Km28-Km56 tuyến chính (Tà Làng-Cò Nòi), đoạn Km0-Km13+200 tuyến nhánh (Kim Chung-Lao Khô); QL.279: đoạn Km217-Km226; Km237-Km242+500, đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Cục đường bộ Việt Nam quan tâm xem xét đầu tư, cải tạo, sửa chữa mở rộng mặt đường để đồng bộ với toàn tuyến. - Xây dựng phần mềm tra cứu tải trọng, khổ giới hạn của đường một các khoa học, dễ sử dụng để thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị tra cứu và hướng dẫn đơn vị tải lựa chọn tuyến đường vận chuyển hợp lý. - Tiếp tục chỉ đạo các Khu QLDB, Sở GTVT và người quản lý, sử dụng công trình đường bộ có trách nhiệm tăng cường công tác quản lý nhà nước, thi hành pháp luật về quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt là thực hiện đầy đủ, trách nhiệm, hiệu quả, đúng quy định trong công tác BDTX, chất lượng công trình, bảo vệ KCHTGTĐB, đảm bảo an toàn giao thông và xử lý kịp thời các hư hỏng mất an toàn giao thông; tiếp nhận, xử lý kịp thời các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị về công trình đường bộ và ATGT trên các tuyến đường bộ quản lý, sử dụng; thường xuyên chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan (Ban ATGT, Sở GTVT, cảnh sát giao thông, công an địa phương...) kiểm tra, rà soát các tồn tại, bất cập của công trình đường bộ và tổ chức giao thông để xử lý, sửa chữa, bổ sung kịp thời, bảo đảm tuyệt đối ATGT và chất lượng công trình. - Kiến nghị Bộ GTVT có văn bản đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương phối hợp với các đơn vị trực thuộc của Khu (các Văn phòng QLDB trực thuộc) trong công tác phối hợp kiểm tra, ngăn chặn và xử lý vi phạm quy định bảo vệ KCHTGTĐB, HLTĐB theo quy định của pháp luật	Phòng Quản lý bảo trì KCHTGT

	trong thời gian chờ Chính phủ, Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thẩm quyền xử phạt VPHC của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải đường bộ. - Điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng SCTX từ 3 năm lên 5 năm và có điều chỉnh giá hàng năm để nhà thầu yên tâm đầu tư máy móc, thiết bị và nhân lực nâng cao chất lượng thực hiện gói thầu. - Đề nghị Cục ĐBVN, Bộ GTVT xem xét cho triển khai Dự án BTN hóa các quốc lộ. Trước mắt ưu tiên bố trí nguồn vốn bảo trì đường bộ để thảm BTN mặt đường các đoạn tuyến trọng yếu và khu vực đông dân cư. - Công tác đề xuất SCDX, cấp bách phải qua nhiều thủ tục làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư, trong khi hư hỏng cần sửa chữa ngay để DBGT, đề nghị cần điều chỉnh thể chế để rút ngắn nhất thời gian chuẩn bị đầu tư. - Đối với vật liệu vá ổ gà khi trời mưa: Hiện nay chưa có vật liệu nào có thể đáp ứng được việc vá ổ gà trong điều kiện trời mưa đảm bảo êm thuận, không bị bong bật. Kiến nghị Cục ĐBVN phối hợp với các Viện nghiên cứu, nhà sản xuất để đưa vật liệu mới áp dụng thí điểm, sau đó xây dựng định mức, đơn giá để áp dụng thống nhất trong cả nước. - Cân đối bố trí kinh phí để triển khai việc cấm móc lộ giới trên các tuyến quốc lộ ủy thác chưa được triển khai trên địa bàn tỉnh; đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch lập lại trật tự HLTĐB giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở triển khai trong giai đoạn tiếp theo.	
--	--	--